

Số: 01/2022/QĐCNHGT-DS

Cát Hải, ngày 16 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của **Ngân hàng TMCP S và ông Đặng Văn T, bà Đoàn Thị M;**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 05 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng của người khởi kiện: **Ngân hàng TMCP S;**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2022 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Ngân hàng TMCP S; địa chỉ trụ sở chính: Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo ủy quyền: Bà Đặng Thị N - Phó phòng và bà Phạm Thị Mai L - Nhân viên tín dụng phòng giao dịch C, chi nhánh Hải Phòng; địa chỉ phòng giao dịch: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng;**

Người bị kiện: **Ông Đặng Văn T và bà Đoàn Thị M; cùng có nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng;**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ông Đặng Văn T và bà Đặng Thị T; cùng có nơi cư trú: thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng;**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Về tổng số nợ: Tính đến ngày 25/4/2022, tổng số tiền ông Đặng Văn T cùng vợ là bà Đoàn Thị M còn nợ ngân hàng S theo Hợp đồng tín dụng số 19.3/2019/HĐTDTL-TDH-CNTD ký ngày 14/05/2019 bao gồm cả tiền gốc, lãi, lãi

quá hạn, phí chậm trả lãi: 551.675.143 đồng (Trong đó nợ gốc là 468.069.856 đồng, lãi và lãi quá hạn, phí chậm thanh toán là 83.605.287 đồng).

Tài sản bảo đảm cho khoản nợ nói trên là: Quyền sử dụng đất với diện tích 165m² thửa đất số 75, tờ bản đồ số 32, mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị, địa chỉ thửa đất: Tổ 3 khu 1 (nay là tổ dân phố 5), thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, đã được UBND huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00565 theo Quyết định số 1004/QĐ - UBND ngày 24/10/2007 người sử dụng đất ông Đặng Văn T và vợ là bà Đặng Thị T.

Về phương án trả nợ:

Trong Quý 2 năm 2022: Ông T, bà M có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 50.000.000 đồng, chia làm 02 kỳ trả nợ, đó là vào ngày 25/05/2022 trả 10.000.000 đồng và ngày 25/06/2022 trả 40.000.000 đồng.

Trong Quý 3 năm 2022: Ông T, bà M có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 100.000.000 đồng, chia làm 03 kỳ trả nợ, đó là vào các ngày 25/07/2022 và 25/08/2022 mỗi kỳ trả 30.000.000 đồng, ngày 25/09/2022 trả 40.000.000 đồng.

Trong Quý 4 năm 2022: Ông T, bà M có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 150.000.000 đồng, chia làm 03 kỳ trả nợ, đó là vào ngày 25/10/2022, 25/11/2022, 25/12/2022 mỗi kỳ trả 50.000.000 đồng.

Trong Quý 1 năm 2023: Ông T, bà M có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng, được chia làm 03 kỳ trả nợ, đó là vào ngày 25/01/2023 và ngày 25/02/2023 mỗi kỳ trả 50.000.000 đồng; toàn bộ số nợ còn lại bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí chậm trả lãi sẽ được thanh toán vào kỳ trả nợ cuối cùng là ngày 25/03/2023.

Trường hợp vi phạm thỏa thuận:

Trường hợp ông Đặng Văn T cùng vợ là bà Đoàn Thị M không thanh toán được nợ vay cho Ngân hàng, Ngân hàng TMCP S được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ cho Ngân hàng: Quyền sử dụng đất với diện tích 165m² thửa đất số 75, tờ bản đồ số 32, mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị, địa chỉ thửa đất: Tổ 3 khu 1 (nay là tổ dân phố 5), thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, đã được UBND huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00565 theo Quyết định số 1004/QĐ - UBND ngày 24/10/2007 người sử dụng đất ông Đặng Văn T và vợ là bà Đặng Thị T.

Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông Đặng Văn T cùng vợ là bà Đoàn Thị M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đến khi tất toán khoản vay.

Nếu số tiền còn lại thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo sau khi đã tất toán các khoản nợ theo Hợp đồng còn thừa sẽ được trả lại cho chủ tài sản là ông Đặng Văn T cùng vợ là bà Đặng Thị T.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh